

Thơ chữ Hán: Cung tiền cảm sự, Hư không, Kiến Nguyệt, Dạ Diệu Thanh

ISSN: 2734-9195

15:43 20/09/2021

Bài 1: 宮前感事公侯卿將今何在宮殿樓臺古還存萬事世間都逐過留名
青史教子孫

Phiên âm

CUNG TIỀN CẢM SỰ Công hầu khanh tướng kim hà tại? Cung điện lâu đài cổ
hoàn tồn Vạn sự thế gian đô trục quá Lưu danh thanh sử giáo tử tôn.

Dịch nghĩa

CẢM NGHĨ TRƯỚC CUNG Công hầu, khanh tướng nay ở nơi đâu? Cung điện,
đài xưa vẫn còn đó Mọi chuyện trên đời thoáng đã trôi qua Chỉ có tiếng thơm
lưu sử sách để răn dạy cho cháu con.

Bài 2:

虛空雄心生渴望見時必成功老回如風雨成敗忽虛空

Phiên âm

HƯ KHÔNG Hùng tâm sinh khát vọng Kiến thời tất thành công Lão hồi như
phong vũ Thành bại hốt hư không.

Dịch nghĩa

HƯ KHÔNG Có lòng hào hiệp sẽ có khát vọng Gặp được thời ắt phải thành công
Về già ngoảnh lại, tất cả như chuyện mưa gió Thành hay bại bỗng chốc chỉ là hư
không.

Tác giả: Nguyễn Thanh Huy (Cư sĩ Duy Huệ) - Đại học Khánh Hòa



Bài 3: Kiến Nguyệt

見月雲消黃月美麗鋪睽睽煙波浩浩湖坐見月明懷故事長途異客想誰無

Phiên âm:

KIẾN NGUYỆT Vân tiêu hoàng nguyệt mỹ lệ phô Thiểm thiểm yên ba hạo hạo
hồ Tọa kiến nguyệt minh hoài cố sự Trường đồ dị khách tưởng thù vô

Dịch nghĩa:

NGẮM TRĂNG Mây tan ánh trăng vàng lộng lẫy phô bày Sóng nước long lanh
mặt hồ bát ngát Ngồi nhìn trăng chiếu lòng nhớ về những chuyện xưa Đường
dài khách lạ đang nhớ tới ai chăng?

Bài 4: Dạ Điếu Thanh

夜鳥聲烈酒乾杯愁波浪夜添烏哭夜彌喪月沉雲蓋燈滅了唯聲鳥唳憶滄
茫

Phiên âm:

DẠ ĐIẾU THANH Liệt tửu can bôi sầu ba lãng Dạ thêm ô khóc dạ di tang
Nguyệt trầm vân cái đặng diệt liễu Duy thanh điếu lệ ức thương mang

Dịch nghĩa:

TIẾNG CHIM ĐÊM Rượu nồng uống cạn nỗi sầu dâng lên Trời đêm lại thêm
tiếng quạ kêu nghe thật tang thương Mây che, ánh trăng lặn mất, ngọn đèn
đêm leo lét Chỉ một tiếng chim kêu mà lòng thấy nhớ mênh mang

Nguyễn Ngọc Minh - Giảng viên đại học Thủy lợi 175 Tây Sơn, Đống Đa,
Hà Nội